UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ chính sách của dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/ góp ý, phản biện xã hội (19 Sở ban ngành, 64 xã phường) và tổng số ý kiến nhận được (15 Sở ban ngành, 30 xã phường) , tổng số chưa nhận được (04 Sở ban ngành, 34 xã phường). Đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh (Chưa nhận được ý kiến góp ý), đằng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chưa nhận được ý kiến góp ý).

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2951/SGDĐT-KHTC ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Y tế (Công văn số 4433/SYT-NVY ngày 14/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 4364/SVHTTDL-PC ngày 16/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Sở Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 1460/SDTTG-NVDT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Sở Tư pháp (Công văn số 2828/STP-VV! Ngày 17/6/2026)	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ văn bản số 377/TT-VP ngày 03/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh thống nhất việc đăng ký xây dựng Nghị quyết và thực hiện nhiệm vụ được giao tại văn bản số 7335/UBND-KT ngày	1.Sở Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận ý kiến góp ý.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		05/6/2026 của UBND tỉnh để tiến hành xây dựng dự thảo là phù hợp với quy định. 2. Đề nghị thực hiện truyền thông dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. 3. Lưu ý lấy ý kiến đầy đủ của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ)	2.Về thực hiện truyền thông dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Thông báo số 606/TB-SNNMT ngày 09/6/2026 về việc thông báo truyền thông dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030. 3. Về lấy ý kiến đầy đủ của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ): Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 8136/SNNMT-KHTPNT ngày 09/6/2026 gửi các Sở ban ngành và UBND các xã, phường, thời hạn lấy ý kiến góp ý trước ngày 19/6/2026. Hiện Sở Tài chính chưa có ý kiến góp ý. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục gửi lấy ý góp ý của Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		4. Đề nghị chỉnh sửa thể thức dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	4. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và đã chỉnh sửa thể thức dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
		5. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản đã được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và hướng dẫn của Sở Tư pháp tại văn bản số 1218/STP-NV1 ngày 12/9/2025. Sau khi tổng hợp, tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo; Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ đề nghị Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.. * Lưu ý: - Sau khi nhận được ý kiến góp ý, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện	5. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản đã được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và hướng dẫn của Sở Tư pháp tại văn bản số 1218/STP-NV1 ngày 12/9/2025. Sau khi tổng hợp, tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo; Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ đề nghị Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP..

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). - Sau khi có Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường phải có văn bản/báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đồng thời thống nhất ý kiến với Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh hồ sơ dự thảo.	
	Sở Xây dựng (Công văn số 6566/SXD-KHTC ngày 18/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Sở Công Thương (Công văn số 2889/SCT-TMXNK ngày 18/6/2026)	1. Cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030. 2. Nội dung góp ý - Tại khoản 3 Điều 4 của dự thảo Nghị quyết,	2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và thống nhất điều chỉnh nội dung tại khoản 3 Điều 4

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh nội dung: *"Chi sữa chữa nhỏ, mua sắm giá, kệ trưng bày sản phẩm, bảng hiệu, tủ bảo quản sản phẩm, trang trí điểm bán hàng và các nội dung cần thiết, phù hợp khác bên trong điểm bán hàng: Hỗ trợ một lần 50% kinh phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/điểm giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP".* Viết lại như sau: *"Hỗ trợ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp điểm giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, bao gồm: chi sửa chữa nhỏ; mua sắm giá, kệ trưng bày sản phẩm; bảng hiệu; tủ bảo quản sản phẩm; trang trí điểm bán hàng và các nội dung cần thiết, phù hợp khác bên trong điểm bán hàng: Hỗ trợ một lần 50% kinh phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/điểm".* - Đồng thời, đề nghị rà soát, cập nhật nội dung nêu trên để bảo đảm sự thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết và bản so sánh, thuyết minh dự thảo.	của dự thảo Nghị quyết như sau: *"Hỗ trợ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp điểm giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, bao gồm: chi sửa chữa nhỏ; mua sắm giá, kệ trưng bày sản phẩm; bảng hiệu; tủ bảo quản sản phẩm; trang trí điểm bán hàng và các nội dung cần thiết, phù hợp khác bên trong điểm bán hàng: Hỗ trợ một lần 50% chi phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/điểm".* - Đồng thời, thực hiện rà soát, cập nhật nội dung nêu trên để bảo đảm sự thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết và bản so sánh, thuyết minh dự thảo.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 3559/SKHCN-PC ngày 19/6/2026)	Sửa đổi nội dung trích yếu của Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính "về hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán…vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026- 2025" thành "về hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán…vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035" trong dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh: Sửa đổi nội dung trích yếu của Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính "về hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán…vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026- 2025" thành "về hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán…vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035" trong dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình.
Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Công văn số 894/MTTQ-BTT ngày 18/6/2026)	Về nâng cao năng lực triển khai Chương trình OCOP ở cấp xã (khoản 1 Điều 3) Dự thảo Nghị quyết quy định sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP phải được Ủy ban nhân dân cấp xã xét chọn và đề nghị đưa vào kế hoạch thực hiện hằng năm. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chính quyền cấp xã được giao thêm nhiều nhiệm vụ, thẩm quyền trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn theo các quy định về phân cấp, phân quyền của Trung ương và của tỉnh. Tuy nhiên, việc đánh giá sản phẩm OCOP là nhiệm vụ có tính chuyên môn, đòi hỏi phải bảo đảm thống nhất về hồ sơ, quy	Ghi nhận ý kiến góp ý và giải trình như sau: Dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện và phương thức hỗ trợ, nội dung và mức chi hỗ trợ. Dự thảo Nghị quyết không đưa ra trách nhiệm thực hiện của các cơ quan chuyên môn. Việc nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, xây dựng tài liệu hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn cho cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình OCOP nhằm bảo đảm việc xét chọn, đánh giá sản phẩm được thực hiện thống nhất, đúng quy định và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh được đưa vào Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2026 – 2030 và Kế hoạch thực hiện từng năm.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trình, tiêu chí và phương pháp đánh giá. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, xây dựng tài liệu hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn cho cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình OCOP nhằm bảo đảm việc xét chọn, đánh giá sản phẩm được thực hiện thống nhất, đúng quy định và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.	Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã đưa ra nội dung và mức chi hỗ trợ tại điểm a khoản 1 Điều 4 về Chi thuê đơn vị tư vấn hoặc tư vấn xây dựng dự án, hướng dẫn triển khai Chu trình OCOP thường niên để hỗ trợ UBND cấp xã trong việc triển khai Chu trinh.
Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Công văn số 894/MTTQ-BTT ngày 18/6/2026)	- Về hỗ trợ xây dựng sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch (điểm h khoản 2 Điều 4) Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội xác định một trong các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia là phát triển kinh tế nông thôn gắn với giảm nghèo bền vững, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Điểm h khoản 2 Điều 4 dự thảo quy định hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch nhưng chưa quy định nguyên tắc ưu tiên trong trường hợp nguồn lực thực hiện có hạn. Đề nghị nghiên cứu bổ sung nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ đối với các sản phẩm gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và điều chỉnh bổ sung nội dung nguyên tắc ưu tiên nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ đối với các sản phẩm gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; sản phẩm tại khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sản phẩm tạo việc làm và sinh kế bền vững cho người dân địa phương tại điểm h khoản 2 Điều dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau: *" h) .....Trong đó, ưu tiên hỗ trợ đối với các sản phẩm gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; sản phẩm tại khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sản phẩm tạo việc làm và sinh kế bền vững cho người dân địa phương."*

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phẩm tại khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sản phẩm tạo việc làm và sinh kế bền vững cho người dân địa phương. Việc bổ sung nội dung này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực hỗ trợ, gắn phát triển sản phẩm OCOP với phát triển du lịch bền vững và bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương.	
Khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Công văn số 894/MTTQ-BTT ngày 18/6/2026)	Về hỗ trợ sản phẩm OCOP trở thành "Đại sứ du lịch" (khoản 4 Điều 4) Dự thảo Nghị quyết quy định các nội dung hỗ trợ đối với sản phẩm OCOP được lựa chọn trở thành "Đại sứ du lịch", tuy nhiên chưa thể hiện nội dung theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ. Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của cơ quan chủ trì Đề án phát triển sản phẩm OCOP trở thành Đại sứ du lịch tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 trong việc định kỳ theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các sản phẩm được lựa chọn, làm cơ sở đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, hiệu quả quảng bá hình ảnh địa phương và thực hiện các mục tiêu của Đề án.	Sở Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận ý kiến góp ý và giải trình như sau: Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ. Dự thảo Nghị quyết không đưa ra bổ sung trách nhiệm của cơ quan chủ trì Đề án phát triển sản phẩm OCOP trở thành Đại sứ du lịch tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 trong việc định kỳ theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các sản phẩm được lựa chọn, làm cơ sở đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, hiệu quả quảng bá hình ảnh địa phương và thực hiện các mục tiêu của Đề án. Trách nhiệm thực hiện của cơ quan chủ trì Đề án phát triển sản phẩm OCOP trở thành Đại sứ du lịch tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030 đã được đưa vào Quyết định số 1577/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1 và khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính	"1. Chủ thể thực hiện: Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tham gia Chương trình OCOP. Đối với nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch, chủ thể thực hiện, bao gồm: các đối tượng nêu trên và các hội, hiệp hội, trung tâm điều hành hoặc tổ chức tương đương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tham gia Chương trình OCOP. 2. Chủ thể có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao trở lên được lựa chọn trở thành "Đại sứ du lịch"." Tuy nhiên, nhóm chủ thể có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao trở lên là nhóm đã tham gia Chương trình OCOP tại khoản 1. Do đó đề nghị rà soát "Chủ thể có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao trở lên được lựa chọn trở thành "Đại sứ du lịch"" có thuộc nhóm "Chủ thể thực hiện" tại khoản 1 hay không.	Theo Quyết định số 1577/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh, đối tượng tham gia gồm: - Chủ thể OCOP: Hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất kinh doanh, khu/điểm du lịch, khách sạn, nhà hàng, hiệp hội du lịch có sản phẩm OCOP. - Sản phẩm: Các sản phẩm được lựa chọn là những sản phẩm được công nhận OCOP đạt từ 4 sao, 5 sao; các sản phẩm đặc thù mà các địa phương khác không có đã được công nhận đạt 3 sao, mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền, có tiềm năng phát triển thành quà tặng du lịch, sản phẩm trải nghiệm, hoặc dịch vụ gắn với không gian du lịch. Sản phẩm không chỉ đảm bảo chất lượng, mẫu mã hấp dẫn, mà còn tích hợp các yếu tố kể chuyện, thân thiện môi trường và dễ tiếp cận với du khách trong và ngoài nước. Qua rà soát, khoản 1 Điều 2 quy định nhóm chủ thể tham gia Chương trình OCOP và được xem xét hỗ trợ các chính sách chung của Nghị quyết. khoản 2 Điều 2 không nhằm tạo thêm một nhóm chủ thể độc lập, mà xác định nhóm chủ thể đáp ứng điều kiện riêng để tham gia chính sách hỗ trợ sản phẩm OCOP trở thành "Đại sứ du lịch". Đây là nhóm chủ thể đã có sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 03 sao trở lên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt lựa chọn theo định hướng

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch. Phòng Khoa học và PTNT tiếp thu theo hướng rà soát, chỉnh lý khoản 2 Điều 2 để tránh hiểu là mở rộng đối tượng ngoài khoản 1. Đề xuất chỉnh lý: *"Chủ thể quy định tại khoản 1 Điều này có sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 03 sao trở lên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt lựa chọn trở thành "Đại sứ du lịch"."* Việc quy định riêng khoản này là cần thiết để phân biệt điều kiện áp dụng chính sách hỗ trợ chung với điều kiện áp dụng chính sách chuyên sâu đối với sản phẩm "Đại sứ du lịch".
Khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	"3. Điều kiện hỗ trợ đối với nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết: Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao trở lên được cấp có thẩm quyền phê duyệt lựa chọn trở thành đại sứ du lịch." Trong khi tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết sử dụng cụm từ "Đại sứ du lịch". Do đó đề nghị thống nhất cách viết cụm từ "đại sứ du lịch" trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung dự thảo sẽ được rà soát, chỉnh lý thống nhất cách viết cụm từ "Đại sứ du lịch" trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết, bảo đảm thống nhất với tên chính sách tại khoản 4 Điều 4 và tránh không thống nhất giữa "đại sứ du lịch" và "Đại sứ du lịch".
Điều 4 dự thảo	Phòng Kế	Tên Điều 4 tại dự thảo Nghị quyết ghi: "Điều	Dự thảo Nghị quyết là văn bản quy định chính sách

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nghị quyết	hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	4. Nội dung và định mức hỗ trợ". Tại Điều 4 Thông tư số 60/2026/TT-BTC sử dụng cụm từ "Một số nội dung và mức chi chung". Do đó đề xuất điều chỉnh tên Điều 4 từ "Nội dung và định mức hỗ trợ" thành "Nội dung chi và mức chi hỗ trợ".	hỗ trợ cụ thể cho: nội dung hỗ trợ, định mức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ và phạm vi áp dụng chính sách. Vì vậy, việc sử dụng tên Điều 4 là "Nội dung và định mức hỗ trợ" phù hợp với tính chất của Nghị quyết chính sách, đồng thời kế thừa cách trình bày tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND. Cụm từ "Một số nội dung và mức chi chung" trong Thông tư số 60/2026/TT-BTC đang là quy định chung, phần lớn không có mức chi cụ thể. Do đó, Đơn vị soạn thảo đề nghị giữ tên Điều 4 là "Nội dung và định mức hỗ trợ" để bảo đảm thống nhất với kết cấu chính sách hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết.
Điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "b) Chi tổ chức họp Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh - Chi thành viên Hội đồng đánh giá, phân hạng: + Chủ tịch Hội đồng: 600.000 đồng/ngày; + Phó Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng: 400.000 đồng/ngày; - Chi thành viên Tổ tư vấn, giúp việc: 200.000 đồng/ngày." Tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày	*Tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm c, khoản 2, Điều 7, Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 quy định mức chi như sau:* - Chi họp Hội đồng, Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP: + Đối với mức chi họp Hội đồng đánh giá, phân hạng các cấp được áp dụng theo mức chi họp tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN; + Đối với mức chi cho hoạt động của Tổ tư vấn Hội

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		31/5/2026 quy định mức chi họp Hội đồng, Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được áp dụng theo mức chi tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN. Mức chi đề xuất tại dự thảo Nghị quyết khá chênh lệch với mức chi được cho phép áp dụng. Do đó đề nghị điều chỉnh tương ứng để bảo đảm quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp tỉnh và Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp tỉnh. Đồng thời rà soát, thuyết minh thêm việc không thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp xã nên không có mức chi cho Hội đồng này trong dự thảo Nghị quyết.	đồng đánh giá, phân hạng cấp tỉnh, cấp trung ương được áp dụng theo mức chi hoạt động của Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN. Dự thảo đề xuất sửa đổi phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Dự thảo bỏ quy định về Hội đồng cấp huyện. Đề xuất giữ nguyên nội dung hỗ trợ theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND do đã phù hợp thực tiễn triển khai; bảo đảm có nguồn lực thực hiện. Đối với nội dung không quy định Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp xã: theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg, việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được thực hiện ở cấp tỉnh và cấp trung ương; Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ và đánh giá một số nội dung của hồ sơ sản phẩm theo quy định, không thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. Do đó, dự thảo không quy định mức chi cho Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp xã là phù hợp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm b khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Theo quy định tại tiêu chí số 10 về bảo đảm chất lượng sản phẩm đối với các bộ tiêu chí được ban hành kèm theo Phụ lục II Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ: điều kiện bắt buộc đối với sản phẩm đạt từ 04 sao trở lên về bảo đảm chất lượng sản phẩm là cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích như ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA... Do đó đề nghị bổ sung BRC, Halal, FDA vào điểm b khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến góp ý và sửa nội dung như sau: *"b) Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GMP, ISO, HACCP, VietGAP, BRC, Halal, FDA…..): Hỗ trợ một lần 100% chi phí đánh giá chứng nhận lần đầu, tối đa không quá 40 triệu đồng/hệ thống trong trường hợp chủ thể tự thực hiện và tối đa không quá 50 triệu đồng/hệ thống trong trường hợp chủ thể thuê tư vấn thực hiện."*
Điểm f khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Theo tiêu chí số 2.2 về đóng gói, bao bì sản phẩm và tiêu chí 2.3 về phong cách, ghi nhãn hàng hóa đối với các bộ tiêu chí được ban hành kèm theo Phụ lục II Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg: điều kiện bắt buộc đối với sản phẩm đạt 03 sao là đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp; điều kiện bắt buộc đối với sản phẩm đạt 04 sao - 05 sao là ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp, thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử. Tuy nhiên, tại điểm f khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "f) Truy xuất nguồn gốc sản	Tiếp thu ý kiến góp ý và giải trình như sau: mã số mã vạch và mã truy xuất nguồn gốc điện tử là hai nội dung có mục đích sử dụng khác nhau nhưng đều cần thiết trong quá trình chuẩn hóa, thương mại hóa và quản lý thông tin sản phẩm OCOP. - Mã số mã vạch thường phục vụ quản lý hàng hóa, phân phối, bán lẻ, đưa sản phẩm vào siêu thị, cửa hàng và hệ thống bán hàng có sử dụng thiết bị quét mã. - Mã truy xuất nguồn gốc điện tử thường được thể hiện dưới dạng mã QR hoặc hình thức điện tử tương đương để người tiêu dùng tra cứu thông tin về sản phẩm, quy trình sản xuất, nguồn gốc nguyên liệu, chủ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phẩm, đăng ký mã số mã vạch: Hỗ trợ 100% chi phí, tối đa không quá 20 triệu đồng/sản phẩm và không quá 40 triệu đồng/chủ thể.” Đề nghị thống nhất sử dụng cụm từ mã truy xuất nguồn gốc điện tử hay mã số mã vạch.	thể sản xuất và các thông tin liên quan. Do đó, dự thảo đề nghị giữ cả hai nội dung hỗ trợ để chủ thể được lựa chọn theo nhu cầu thực tế.
Điểm g khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại điểm g khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: “g) Xây dựng câu chuyện sản phẩm: Hỗ trợ 100% chi phí, tối đa không quá 03 triệu đồng/sản phẩm, với điều kiện câu chuyện sản phẩm được Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá đạt tiêu chí “Bản sắc/trí tuệ địa phương” trong Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về việc đánh giá một số nội dung của Hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP.” Theo tiêu chí số 5 về câu chuyện sản phẩm kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg, điều kiện bắt buộc đối với sản phẩm đạt 03 sao tại tiêu chí 5.3 Trí tuệ/bản sắc địa phương là có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm. Đề nghị quy định rõ hỗ trợ xây dựng câu chuyện sản phẩm với sản phẩm đạt 03 sao trở lên; đồng thời thống nhất cách dùng cụm từ đúng với Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg là “Trí tuệ/bản sắc địa phương”.	Tiếp ý kiến góp ý và giải trình như sau: - Về thống nhất cách dùng cụm từ đúng với Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg là ***“Trí tuệ/bản sắc địa phương”:*** Theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg, tiêu chí liên quan đến câu chuyện sản phẩm có sử dụng nội dung “trí tuệ/bản sắc địa phương”, đồng thời tại mục 4 mẫu 03 Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg, Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Đánh giá một số nội dung của hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP sử dụng nội dung “***4. Bản sắc/trí tuệ địa phương***”. Để thuận lợi cho việc kiểm tra sau hỗ trợ, Phòng Khoa học và PTNT dùng nội dung ***“Bản sắc/trí tuệ địa phương”*** theo mẫu 03 đảm bảo sự thống nhất. - Về đề nghị quy định rõ hỗ trợ xây dựng câu chuyện sản phẩm với sản phẩm đạt 03 sao trở lên, Phòng Khoa học và PTNT xin giải trình: Việc quy định sản phẩm phải đạt từ 03 sao trở lên mới được hỗ trợ sẽ làm phát sinh khó khăn trong thanh toán, quyết toán kinh phí tại địa phương do phải chờ kết quả đánh giá, phân hạng và

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quyết định công nhận của cấp có thẩm quyền; từ đó có thể làm chậm tiến độ giải ngân, nhất là đối với nhiệm vụ thực hiện theo kế hoạch hằng năm. Vì vậy, dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện hỗ trợ là câu chuyện sản phẩm được Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá đạt nội dung "bản sắc, trí tuệ địa phương" trong Báo cáo đánh giá hồ sơ sản phẩm. Quy định này phù hợp với vai trò của cấp xã trong đánh giá giá trị bản địa, nguồn gốc ý tưởng, câu chuyện sản phẩm; đồng thời giao quyền chủ động hơn cho địa phương trong thẩm định, nghiệm thu, thanh toán kinh phí hỗ trợ và bảo đảm tiến độ giải ngân.
Điểm i khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại điểm i khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "i) Nâng hạng sản phẩm OCOP: Hỗ trợ một lần 100% kinh phí thuê tư vấn xây dựng hồ sơ đáp ứng tiêu chí nâng hạng sản phẩm, tối đa không quá 20 triệu đồng/sản phẩm đối với sản phẩm 04 sao và không quá 40 triệu đồng/sản phẩm đối với sản phẩm 05 sao. Điều kiện sản phẩm được Tổ Tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng OCOP tỉnh đánh giá đạt đủ điều kiện công nhận nâng hạng. Ưu tiên hỗ trợ các chủ thể thay đổi loại hình kinh doanh từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp." Đề nghị thuyết minh lý do không hỗ trợ sản	Tiếp thu ý kiến góp ý và giải trình như sau: nội dung hỗ trợ nâng hạng sản phẩm OCOP được thiết kế nhằm khuyến khích các chủ thể đã có sản phẩm đạt sao tiếp tục đầu tư chiều sâu, cải tiến chất lượng, nâng cao năng lực quản trị, hoàn thiện hồ sơ, tiêu chuẩn, bao bì, truy xuất nguồn gốc và điều kiện thị trường để nâng hạng sản phẩm. Mặt khác, tiêu chí có sản phẩm nâng hạng là mục tiêu một trong các mục tiêu của kế hoạch yêu cầu nâng cao số lượng và chất lượng điều kiện xã đạt chuẩn nông thôn mới phải đạt tiêu chí 3.4. Có Kế hoạch và thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP gắn với đặc trưng, thế mạnh của địa phương quy định tại

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phẩm 03 sao trong báo cáo thuyết minh.	Quyết định số 51/2026/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Thực hiện nội dung hỗ trợ theo điểm đ, khoản 2, Điều 19, Tiểu mục 4, Mục 2 Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026. Khi nâng hạng sản phẩm là phải từ 03 sao nâng hạng lên 04 sao, từ 04 sao nâng hạng lên 05 sao. Do đó đã thực hiện hỗ trợ nâng hạng từ 03 sao.
Điểm k khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 quy định chi giải thưởng cho các sản phẩm đạt sao. Mức chi các giải thưởng đạt 5 sao, 4 sao, 3 sao tương ứng với 15 triệu đồng/giải, 10 triệu đồng/giải, 8 triệu đồng/giải. Số lượng các giải thưởng thực hiện theo quyết định công nhận sản phẩm OCOP được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mỗi sản phẩm OCOP chỉ được nhận giải thưởng một lần ở cùng mức độ sao được công nhận, trường hợp được công nhận nâng hạng sao thì được thưởng thêm phần chênh lệch giữa hai mức độ sao. Tuy nhiên tại điểm k khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết sử dụng cụm từ "Chi thưởng".	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung dự thảo sẽ được chỉnh lý theo hướng sử dụng thống nhất cụm từ "giải thưởng" thay cho "thưởng", phù hợp với cách diễn đạt tại Thông tư số 60/2026/TT-BTC. Đồng thời, nội dung chi giải thưởng được xác định theo giải. Điều chỉnh điểm k khoản 2 Điều 4 như sau: *"k) Chi giải thưởng cho các sản phẩm đạt 3 - 5 sao của Chương trình OCOP* *- Sản phẩm đạt 5 sao: Thưởng 15 triệu đồng/giải.* *- Sản phẩm đạt 4 sao: Thưởng 10 triệu đồng/giải.* *- Sản phẩm đạt 3 sao: Thưởng 08 triệu đồng/giải.* *Mỗi chủ thể chỉ được nhận giải thưởng tối đa 05 sản phẩm/01 năm tham gia đánh giá, phân hạng. Mỗi sản*

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đề nghị sửa từ "thưởng" thành cụm từ "giải thưởng" và thống nhất giải thưởng chi theo giải hay sản phẩm.	*phẩm chỉ được nhận giải thưởng 01 lần ở cùng mức độ sao được công nhận, trường hợp được công nhận nâng hạng sao (hạng sao được công nhận lần sau cao hơn hạng sao được công nhận lần trước) thì được nhận thưởng thêm phần chênh lệch giữa hai mức độ hạng sao."*
Điểm a khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại điểm a khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "a) Mua sắm máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ phục vụ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, đóng gói và kho lạnh bảo quản sản phẩm: Hỗ trợ một lần 30% kinh phí; tối đa không quá 200 triệu đồng/chủ thể." Việc hỗ trợ để phục vụ các mục tiêu sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, đóng gói và bảo quản sản phẩm. Do đó đề nghị rà soát lại cụm từ "kho lạnh bảo quản"; có thể hỗ trợ máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ khác ngoài kho lạnh để phục vụ việc bảo quản sản phẩm hay không? Đề xuất sửa lại: "a) Mua sắm máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ phục vụ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, đóng gói và bảo quản sản phẩm: Hỗ trợ một lần 30% kinh phí; tối đa không quá 200 triệu đồng/chủ thể."	Tiếp thu ý kiến góp ý: Qua rà soát, điểm d khoản 2 Điều 19 Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT quy định nội dung hỗ trợ gồm: "Hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất, sơ chế, chế biến, đóng gói sản phẩm và *kho lạnh bảo quản sản phẩm OCOP*". Do đó, việc dự thảo sử dụng cụm từ "kho lạnh bảo quản sản phẩm" là bám sát hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tuy nhiên, để tránh cách hiểu nội dung hỗ trợ chỉ giới hạn ở "kho lạnh" mà không bao gồm các thiết bị bảo quản phù hợp khác, tiếp thu theo hướng rà soát, chỉnh lý diễn đạt bảo đảm vừa phù hợp Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT, vừa thuận lợi trong thực hiện. Điều chỉnh điểm a khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết như sau: *"Mua sắm máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ phục vụ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, đóng gói sản phẩm và kho lạnh, thiết bị bảo quản sản phẩm: Hỗ trợ một lần 30% chi phí; tối đa không quá 200 triệu*

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đồng/chủ thể."
Điểm d khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Phòng Kế hoạch - Tài chính – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại điểm d khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "d) Xây dựng tờ rơi, video câu chuyện sản phẩm đa ngôn ngữ: Hỗ trợ 50% chi phí, tối đa không quá 50 triệu đồng/sản phẩm." Tuy nhiên, tại Bản so sánh, thuyết minh, trang 20, nội dung tương ứng lại ghi là hỗ trợ 100% chi phí: "d) Xây dựng tờ rơi, video câu chuyện sản phẩm đa ngôn ngữ: Hỗ trợ 100% chi phí, tối đa không quá 50 triệu đồng/sản phẩm." Do đó đề nghị thống nhất tỷ lệ hỗ trợ video câu chuyện sản phẩm là 50% hay 100% để bảo đảm hồ sơ đồng nhất.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Điều chỉnh Bản so sánh, thuyết minh theo đúng mức hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết như sau: *"hỗ trợ 50% chi phí, tối đa không quá 50 triệu đồng/sản phẩm" để bảo đảm tính thống nhất của hồ sơ."*
	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch (Công văn số 950/TTXT-XT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị	Hội Nông dân tỉnh	- Tại khoản 2, Điều 4: Hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm đối với các chủ thể có sản phẩm tham gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận ý kiến góp ý và giải trình như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
quyết	(Công văn số 345-CV/HNDT ngày 17/6/2026)	Chương trình, đề xuất nghiên cứu, bổ sung nội dung: Hỗ trợ các chủ thể OCOP tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ chi phí thuê gian hàng, vận chuyển sản phẩm.	Đối với đề xuất Hỗ trợ các chủ thể OCOP tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ chi phí thuê gian hàng, vận chuyển sản phẩm. Tại bản so sánh thuyết minh dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trưởng đã có thuyết minh hiện nay Sở Công Thương đang xây dựng Nghị quyết chính sách xúc tiến thương mại. Các nội dung đề xuất trên đã có trong dự thảo Nghị quyết do Sở Công Thương xây dựng.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	Hội Nông dân tỉnh (Công văn số 345-CV/HNDT ngày 17/6/2026)	- Tại khoản 3, Điều 4: Hỗ trợ điểm giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, điều chỉnh từ "kinh phí" thành "chi phí". - Đề xuất, nếu có thể quan tâm thêm du lịch nông nghiệp, nông thôn, là kênh tìm, tiêu thụ đầu ra cho hàng nông sản và sản phẩm OCOP, đồng thời khuyến khích phát triển mạnh du lịch nông nghiệp, du lịch trải nghiệm trong nông nghiệp.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh từ "kinh phí" thành "chi phí" tại khoản 3 Điều 4. - Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và điều chỉnh bổ sung thêm du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái tại điểm h khoản 2 Điều 4 như sau: *" h) Xây dựng các mô hình phát triển du lịch nông thôn theo các loại hình: du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, du lịch làng nghề, du lịch làng thông minh, du lịch không phát thải. Nội dung hỗ trợ: cải tạo cảnh quan, môi trường trong cộng đồng làm du lịch/ điểm du lịch; xây dựng/sửa chữa nhà vệ sinh; trồng hoa, cây cảnh; xây dựng bộ nhận diện quảng bá sản phẩm du lịch; tuyên truyền, quảng bá du lịch. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí nhưng không quá 300 triệu đồng/sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch. Trong đó, ưu tiên hỗ trợ đối với các sản phẩm gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; sản phẩm tại khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sản phẩm tạo việc làm và sinh kế bền vững cho người dân địa phương."*

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới Khánh Hòa (Công văn số 346/VPĐP ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Ngân hàng Nhà nước (Công văn số 1016/KV10-TH ngày 12/6/2026)	Không có ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Sở Nội vụ (Công văn số 5861/SNV-PC ngày 19/6/2026)	- Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026- 2030. - Riêng về nguồn nhân lực triển khai thực hiện Nghị quyết: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất thực hiện trên cơ sở sử dụng	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến góp ý và giải trình như sau: Về nguồn nhân lực triển khai thực hiện Nghị quyết thực hiện trên cơ sở sử dụng nguồn nhân lực hiện có, đảm bảo không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế để phù hợp với chủ trương tinh gọn và tối ưu vị trí việc làm hiện nay.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nguồn nhân lực hiện có, đảm bảo không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế để phù hợp với chủ trương tinh gọn và tối ưu vị trí việc làm hiện nay.	Việc thực hiện Chương trình OCOP cơ quan tham mưu cấp tỉnh là Sở Nông nghiệp và Môi trường. Cơ quan tham mưu cấp xã là Phòng Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng đô thị tại UBND các xã, phường. Về Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và Tổ Tư vấn giúp việc Hội đồng được Chủ tịch UBND tỉnh thành lập theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Quyết định số 2/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thành viên Hội đồng gồm đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở An toàn thực phẩm (nếu có), đại diện đơn vị tham mưu quản lý OCOP cấp tỉnh và đại diện một số đơn vị quản lý chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Không phát sinh bộ máy biên chế.
	Sở Tài chính	Chưa có ý kiến góp ý	
	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Khánh Hòa	Chưa có ý kiến góp ý	
	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Khánh Hòa	Chưa có ý kiến góp ý	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Báo và Phát thanh truyền hình Khánh Hòa	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Cam Lâm (Công văn số 4479/UBND ngày 11/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Tây Ninh Hòa (Công văn số 1296/UBND-KT ngày 11/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Vĩnh Hải (Công văn số 1416/UBND-KT ngày 11/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Nam Cam Ranh (Công văn số 2625/UBND ngày 11/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Nam Ninh Hòa (Công văn số 1221/UBND-KT ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND phường Đông Hải (Công văn số 2198/UBND-KT ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Suối Dầu (Công văn số	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1651/UBND-KT ngày 12/6/2026)	2026-2030.	
	UBND phường Ba Ngòi (Công văn số 2898/UBND-KTHTĐT ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Thuận Bắc (Công văn số 1920/UBND-KT ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Thuận Nam (Công văn số 1664/UBND-TH ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Ninh Sơn (Công văn số 1840/UBND-KT ngày 12/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Công Hải (Công văn số 1137/UBND-KT ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Ninh Hải (Công văn số 1824/UBND-KT ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Cam An (Công văn số 1358/UBND-KT ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Bác Ái (Công văn số 1663/UBND-KT ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Hòa Trí (Công văn số 1506/UBND ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Trung Khánh Vĩnh (Công văn số 3373/UBND-KT ngày 15/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Bắc Ninh Hòa (Công văn số 1349/UBND-	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	KT ngày 16/6/2026)		
	UBND xã Anh Dũng (Công văn số 1104/UBND-KT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND phường Phan Rang (Công văn số 3184/UBND-KTHTĐT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Vạn Ninh (Công văn số 1868/UBND-KT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Bác Ái Tây (Công văn số 1954/UBND-KT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND phường Tây Nha Trang (Công văn số 2853/UBND-KT ngày 17/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Lâm Sơn (Công văn số 1559/UBND-KT ngày 18/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND phường Đô Vinh	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	(Công văn số 1782/UBND-KT ngày 19/6/2026)	2026-2030.	
	UBND xã Diên Khánh (Công văn số 2313/UBND-KT ngày 19/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Xuân Hải (Công văn số 2351/UBND-KT ngày 19/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND phường Đông Ninh Hòa (Công văn số 1625/UBND ngày 19/6/2026	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Đông Khánh Sơn (Công văn số 2697/UBND –KT ngày 19/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	UBND xã Nam Khánh Vĩnh (Công văn số 1482/UBND-KT ngày 19/6/2026)	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.	
	Góp ý của các tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh	Ngày 09/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 8136/SNNMT-KHPTNT gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị quyết. Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường không nhận được ý kiến góp ý của tổ chức cá nhân.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Góp ý của các tổ chức, cá nhân trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ngày 09/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Thông báo số 606/TB-SNNMT về việc thông báo truyền thông dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030 đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị quyết. Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường không nhận được ý kiến góp ý của tổ chức cá nhân.	
	UBND Phường Nha Trang	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Bắc Nha Trang	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Nam Nha Trang	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Bắc Cam Ranh	Chưa có ý kiến góp ý	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND phường Cam Linh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Cam Ranh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Tân Đinh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Hòa Thắng	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Đại Lãnh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Vạn Hưng	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBNĐ xã Diên Lạc	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Diên Điền	Chưa có ý kiến góp ý	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Diên Lâm	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Suối Hiệp	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Cam Hiệp	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Bắc Khánh Vĩnh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Tây Khánh Vĩnh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Khánh Sơn	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Tây Khánh Sơn	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Bảo An	Chưa có ý kiến góp ý	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Phước Hậu	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Phước Dinh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Phước Hà	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Cà Ná	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Mỹ Sơn	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Bác Ái Đông	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Ninh Hòa	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Tu Bông	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Vạn Thắng	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Diên Thọ	Chưa có ý kiến góp ý	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Khánh Vĩnh	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Đông Hải	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND phường Ninh Chữ	Chưa có ý kiến góp ý	
	UBND xã Ninh Phước	Chưa có ý kiến góp ý	